Cơ quan phát hành: CHÍNH PHỦ

Phụ lục I
PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ THIÊN TAI CHO CÔNG TRÌNH, VÙNG HẠ DU ĐẬP TRONG QUÁ TRÌNH THI CÔNG
(Kèm theo Nghị định số 402/2026/NĐ-CP Ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Chính phủ)

TÊN TỔ CHỨC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
_____	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ……	*…., ngày … tháng …. năm ….*

PHƯƠNG ÁN
ỨNG PHÓ THIÊN TAI CHO CÔNG TRÌNH, VÙNG HẠ DU ĐẬP TRONG QUÁ TRÌNH THI CÔNG HỒ CHỨA.....

I. CĂN CỨ LẬP PHƯƠNG ÁN

Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14, Luật số 59/2020/QH14, Luật số 72/2020/QH14, Luật số 16/2023/QH15, Luật số 28/2023/QH15; Luật số 54/2024/QH15 và Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 98/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 60/2020/QH14, Luật 18/2023/QH15; Luật số 47/2024/QH15, Luật số 55/2024/QH15 và Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số /2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật Đê điều.

Căn cứ các văn bản.....

II. KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TRÌNH

1. Thông tin về người quyết định đầu tư, chủ đầu tư xây dựng công trình, chủ sở hữu, đơn vị khai thác

- Người quyết định đầu tư:

- Chủ đầu tư:

+ Địa chỉ:

+ Số điện thoại:

+ Email:

- Chủ sở hữu đập (nếu có):

- Đơn vị khai thác đập, hồ chứa thuỷ lợi (nếu có):

+ Địa chỉ:

+ Số điện thoại:

+ Email:

- Đơn vị quản lý, khai thác đập, hồ chứa thuỷ điện (nếu có):

2. Khái quát về công trình

- Tên công trình:

- Cấp công trình theo thiết kế được duyệt:

- Phân loại đập:

- Năm xây dựng:

- Vị trí xây dựng:

- Nhiệm vụ công trình:

3. Khái quát về địa hình và khí tượng thủy văn

- Về địa hình: Tính hình chung về địa hình khu vực công trình

- Hệ thống giao thông: Khái quát các tuyến đường để ứng cứu khi có sự cố

- Khí tượng, thủy văn năm: Tổng hợp chung tình hình khí tượng thủy văn năm trước

+ Nhận định xu thế thời tiết mùa mưa bão, lũ năm.....:

Theo Trung tâm dự báo khí tượng thuỷ văn Quốc gia nhận định của năm..... như sau:

+ Bão và áp thấp nhiệt đới:

+ Lượng mưa:

4. Khái quát vùng hạ du đập

a) Khái quát về địa hình:

b) Về dân cư:

5. Tình hình công trình

- Các hạng mục công trình: Mô tả các hạng mục công trình

- Hiện trạng công trình: Đánh giá cụ thể hiện trạng công trình qua công tác kiểm tra công trình trước mùa mưa, lũ.

III. TÓM TẮT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH XÂY DỰNG, CÁC MỐC TIẾN ĐỘ CHẶN DÒNG, VƯỢT LŨ, TIẾN ĐỘ THI CÔNG CỦA ĐẬP, HỒ CHỨA NƯỚC VÀ CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

1. Tóm tắt đặc điểm, tình hình xây dựng

2. Tiến độ thi công của đập, hồ chứa nước; các mốc tiến độ chặn dòng, vượt lũ

3. Các hạng mục công trình có liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai

IV. PHƯƠNG ÁN PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI XỬ LÝ SỰ CỐ CÔNG TRÌNH

1. Dự kiến các tình huống sự cố có thể xảy ra trong mùa lũ:

1.1. Nước lũ có thể làm xói lở, sạt trượt mái đá

1.2. Tràn xả lũ bị kẹt, không vận hành đóng mở được

1.3. Xuất hiện mạch đùn, mạch sủi ở hạ lưu

1.4.....

2. Phương án xử lý sự cố: Xây dựng phương án xử lý cho từng tình huống có thể xảy ra (phương án xử lý kỹ thuật, vật tư, nhân lực; sơ tán, bảo vệ người, tài sản, bảo vệ sản xuất và bảo đảm an ninh trật tự, giao thông;…)

2.1. Nước lũ có thể làm xói lở, sạt trượt mái đá

2.2. Tràn xả lũ bị kẹt, không vận hành đóng mở được

2.3. Xuất hiện mạch đùn, mạch sủi ở hạ lưu

2.4.....

3. Nhân lực, vật tư, phương tiện xử lý sự cố và dự phòng

- Vật tư, phương tiện hiện có và huy động theo kế hoạch
- Vật tư, phương tiện theo phương án tại các đơn vị được phân công dự phòng

4. Tổ chức điều hành

- Quy định về thời gian, địa điểm trực
- Thông tin liên lạc
- Trang bị cá nhân phục vụ công tác
- Tổ chức hậu cần, phương tiện.....

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các phụ lục kèm theo:

- Danh sách các thành viên;
- Ban Chỉ huy;
- Vật tư, phương tiện theo các tình huống sự cố;
- Dự trù kinh phí.

Phụ lục II

MẪU TỜ KHAI ĐĂNG KÝ AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY LỢI

(Kèm theo Nghị định số 402/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....,ngày....tháng....năm...

TỜ KHAI
Đăng ký an toàn đập, hồ chứa thủy lợi

1. Tên đập, hồ chứa thủy lợi*(*)*:

2. Địa điểm xây dựng *(*)*: Xã……., tỉnh…..……..

3. Nhiệm vụ chính *(*)*: Cấp nước tưới □ Phát điện □ Cắt, giảm lũ □

Cấp nước sinh hoạt □ Cấp nước cho công nghiệp □

4. Thời gian xây dựng: Năm bắt đầu……; Năm kết thúc .....

5. Kinh phí xây dựng: .....

6. Nguồn vốn đầu tư xây dựng: .....

7. Tên chủ sở hữu đập

Địa chỉ *(*)*: .....

Điện thoại *(*)*: ……Fax: .....

Email: .....

Website: .....

8. Tổ chức, cá nhân khai thác đập (có liên quan đến công tác quản lý đập):
Địa chỉ *(*)*: .....

Điện thoại *(*)*: ……Fax: .....

Email: .....

9. Phân loại đập, hồ chứa thủy lợi:

10. Hồ chứa

10.1. Cấp công trình: .....

10.2. Vị trí (xã, tỉnh): .....

10.3. Diện tích lưu vực (Km^2): .....

10.4. Dung tích ứng với MNDBT ($10^6\ m^3$): .....

10.5. Dung tích hữu ích (10^6 m^3): .....

10.6. Dung tích chết (10^6 m^3): .....

10.7. Dung tích phòng lũ (10^6 m^3): .....

10.8. Mực nước *lớn nhất* thiết kế (m): .....

10.9. Mực nước *lớn nhất* kiểm tra (m): .....

10.10. Mực nước dâng bình thường (m): .....

10.11. Mực nước chết (m): .....

10.12. Mực nước lớn nhất đã xảy ra (m): ……ngày tháng năm xảy ra:.....

11. Đập chính

11.1. Chiều dài đỉnh đập (m) *(*)*: .....

11.2. Chiều cao lớn nhất (m) *(*)*: .....

11.3. Cao trình đỉnh đập - *phần đập đất, đập bê tông, đá đổ,…* (m) *(*)*:....

11.4. Cao trình đỉnh *đập - phần* tường chắn sóng (m) *(*)*:.....

11.5. Loại đập (đập đất, đập bê tông trọng lực, đập đá đổ...) *(*)*: .....

11.6. Tình trạng chất lượng: Bình thường □ Hư hỏng □

Mô tả hư hỏng (nếu có): .....

12. Các đập phụ: *Kê khai tương tự đập chính.*

13. Các cống lấy nước

13.1. Tên cống *(*)*: .....

13.2. Vị trí (dưới đập nào?) *(*)*: .....

13.3. Lưu lượng thiết kế (Q_{tk} m^3/s):

13.4. Vật liệu: .....

13.5. Chế độ chảy: Không áp □ Có áp □

13.6. Chiều dài *thân* cống *(từ cuối cửa vào đến đầu cửa ra)* (m) *(*)*: .....

13.7. Kích thước cống (m) *(*)*: .....

13.8. Cao trình đáy cống (m) *(*)*: .....

13.9. Tình trạng chất lượng: Tốt □ Hư hỏng □

Mô tả hư hỏng (nếu có): .....

14. Tràn xả lũ

14.1. Tên tràn *(*)*: .....

14.2. Vị trí *(*)*: .....

14.3. Lưu lượng xả thiết kế ($Q_{xảtk}$ m^3/s):……

14.4. Cao trình ngưỡng tràn (m) *(*)*: .....

14.5. Chiều rộng tràn (m) *(*)*: .....

Số khoang: ……..Bề rộng khoang tràn: .....

14.6. Kết cấu *(*)*: .....

14.7. Hình thức *ngưỡng (thực dụng, đỉnh rộng,…) (*):* .....

14.8. Hình thức tiêu năng *(dốc nước, bể tiêu năng, tường tiêu năng,…) (*)*:....

14.9. Loại tràn *(tự do, cửa van) (*):*……

14.10. Hình thức đóng mở cửa van *(thủ công, tời điện, xilanh thuỷ lực,…) (*)*: ....

14.11. Tình trạng chất lượng: Tốt □ Hư hỏng □

Mô tả hư hỏng (nếu có): .....

15. Công trình tháo nước khác

15.1. Tên công trình: .....

15.2. Lưu lượng thiết kế (Q_{tk} m^3/s): .....

15.3. Kết cấu: .....

15.4. Chế độ chảy: Không áp □ Có áp □

15.5. Kích thước (m): .....

15.6. Cao trình ngưỡng (m): .....

15.7. Tình trạng chất lượng: Bình thường □ Hư hỏng □

Mô tả hư hỏng (nếu có): .....

16. Đường quản lý *(*)*: Có □ không có □

16.1. Chiều dài: …….(m)

16.2. Mặt đường: Đất □ Cấp phối □ Nhựa, bê tông □,...

16.3. Chất lượng đường: Tốt □ Xấu□ Bình thường □

17. Các loại quan trắc *(*)*

17.1. Quan trắc công trình

Quan trắc thấm □ Quan trắc chuyển vị □ Ứng suất □

17.2. Quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng

a) Đo mưa Tự động □ Thủ công □ *không có* □

- Số lượng trạm *đo tự động (tự có)*: .....

- Mô tả hiện trạng: .....

- Số lượng trạm *đo thủ công (tự có)*: .....

- Mô tả hiện trạng: …….....

- Số lượng trạm *đo mưa tự động (thuê, mua số liệu):* .....

b) Đo mực nước: Tự động □ Thủ công □ (cột thuỷ trí) *không có* □

- Số lượng trạm *đo tự động*: .....

- Mô tả hiện trạng: .....

- Số lượng trạm *đo thủ công*: .....

- Mô tả hiện trạng: .....

c) Phương thức thu thập, cung cấp thông tin mực nước (trường hợp không có đo tự động, thủ công bằng cột thuỷ trí):……

18. Hệ thống giám sát vận hành *(*)*

Có □ Không □

Mô tả hiện trạng: .....

19. Cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa thủy lợi *(*)*

Có □ Không □

20. Quy trình vận hành *(*)* Có □ Không□

20.1. Năm phê duyệt:

20.2. Năm điều chỉnh:

21. Phương án bảo vệ *(*)* Có □ Không □

21.1. Năm phê duyệt: .....

21.2. Năm điều chỉnh: .....

22. Cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy lợi *(*)*

Có □ Không □

23. Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp *(*)*

Có □ Không □

Năm phê duyệt *gần nhất*: .....

24. Phương án ứng phó thiên tai trong quá trình thi công *(*)*

Có □ Không □

Năm phê duyệt *gần nhất*: .....

25. Kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi

25.1. Số lần kiểm định: .....

25.2. Năm thực hiện: .....

26. Lưu trữ hồ sơ đập, hồ chứa thủy lợi *(*)*

Có □ Không có □

Loại hồ sơ lưu trữ, hình thức lưu trữ:……

27. Thiết bị thông tin cảnh báo an toàn cho đập và vùng hạ du đập *(*)*

Có □ Không có □

Loại thiết bị:……

Tình trạng hoạt động của thiết bị:……..

28. Quy trình vận hành cửa van, quy trình bảo trì công trình *(*)*

28.1. Quy trình vận hành cửa van

Có □ Không có □

28.2. Quy trình bảo trì công trình

Có □ Không có □

29. Quá trình quản lý khai thác *(*)*

Tóm tắt các sự cố lớn, nội dung sửa chữa nâng cấp đã được thực hiện, năm thực hiện.

30. Đánh giá chung về an toàn đập *(*)*

30.1. Đánh giá chung

30.2. Đề nghị

Ngày……tháng…..năm…..
(Tổ chức, cá nhân khai khác đập
ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Các thông tin (*): Bắt buộc phải điền vào Tờ khai;
- Các thông tin khác: Ghi rõ lý do không có để điền vào Tờ khai;
- Tờ khai được rà soát, cập nhật khi có thay đổi thông tin liên quan;
- Mục 8. Tổ chức, cá nhân khai thác đập: Với công trình xây dựng mới, khi chưa xác định được đơn vị khai thác thì để trống mục này.

Phụ lục III
ĐỀ CƯƠNG NHIỆM VỤ, DỰ TOÁN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY LỢI
(Kèm theo Nghị định số 402/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Chính phủ)

ĐỀ CƯƠNG NHIỆM VỤ, DỰ TOÁN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY LỢI [TÊN HỒ CHỨA]

Phần I
THUYẾT MINH ĐỀ CƯƠNG

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên nhiệm vụ: Kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi [tên hồ chứa]

2. Chủ đầu tư (đơn vị quản lý): …

3. Địa điểm thực hiện: …

4. Căn cứ pháp lý:

- *Luật ...*
- *Nghị định ...*
- *Thông tư ...*
- *Các văn bản pháp lý liên quan khác*

II. MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI

1. Mục tiêu:

- Kiểm tra, đánh giá an toàn của đập, hồ chứa và các công trình liên quan
- Phát hiện sớm các hư hỏng, mất an toàn công trình
- Đề xuất biện pháp duy tu, sửa chữa và phương án quản lý vận hành
- Các mục tiêu khác (nếu có)

2. Phạm vi kiểm định:

- Đập chính và đập phụ
- Tràn xả lũ
- Cống lấy nước
- Các công trình phụ trợ khác
- Chi tiết phạm vi theo đặc thù công trình (nếu có)

III. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ CÔNG TRÌNH

1. Vị trí địa lý: …

2. Lịch sử công trình: [Năm xây dựng, đưa vào sử dụng, cải tạo, nâng cấp]

3. Cấp công trình: …

4. Nhiệm vụ của công trình: [Cấp nước, phòng chống lũ, phát điện...]

5. Thông số kỹ thuật chính:

- Dung tích hồ chứa: [m^3]
- Cao trình đỉnh đập: [m]
- Chiều cao đập lớn nhất: [m]
- Chiều dài đập: [m]
- Cao trình đỉnh tràn: [m]
- Các thông số kỹ thuật khác (nếu có)

IV. NỘI DUNG VÀ KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC

1. Thu thập tài liệu cơ bản:

- Tài liệu thiết kế, hoàn công
- Tài liệu quản lý, vận hành, bảo trì
- Tài liệu kiểm định trước đây (nếu có)
- Số liệu quan trắc
- Các tài liệu khác (nếu có)

2. Khảo sát hiện trường:

2.1. Khảo sát địa hình:

- Khối lượng đo đạc: [Số lượng mặt cắt]
- Khảo sát bồi lắng lòng hồ: [Khối lượng]

2.2. Khảo sát địa chất:

- Số lượng hố khoan: …
- Thí nghiệm tại hiện trường: [Loại và số lượng]
- Thí nghiệm trong phòng: [Loại và số lượng]

2.3. Khảo sát ẩn họa, khuyết tật:

Khảo sát bằng thiết bị chuyên dụng: [Loại thiết bị, phạm vi]

2.4. Kiểm tra chất lượng bê tông:

- Vị trí kiểm tra: …
- Phương pháp kiểm tra: …
- Số lượng mẫu: …

3. Đánh giá kiểm định an toàn đập:

- Đánh giá chất lượng đập qua công tác kiểm tra
- Đánh giá an toàn chống lũ
- Đánh giá an toàn thấm
- Đánh giá an toàn kết cấu
- Đánh giá công tác quản lý vận hành
- Đánh giá tổng hợp an toàn đập

V. TIÊU CHUẨN, QUY CHUẨN ÁP DỤNG

1. Quy chuẩn: …
2. Tiêu chuẩn: …
3. Các tiêu chuẩn khác theo yêu cầu kiểm định (nếu có)

VI. PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

1. Phương pháp thu thập và xử lý số liệu: [Mô tả phương pháp]
2. Phương pháp khảo sát thực địa: [Mô tả phương pháp]
3. Phương pháp tính toán và đánh giá: [Mô tả phương pháp]
4. Thiết bị sử dụng: [Liệt kê thiết bị]

VII. THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ

1. Thời gian thực hiện: [Số tháng/năm]
2. Tiến độ thực hiện:

- Thu thập tài liệu: …
- Khảo sát hiện trường: …
- Thí nghiệm, phân tích: …
- Tính toán kiểm định: …
- Lập báo cáo: …

VIII. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

- Báo cáo kết quả kiểm định
- Báo cáo khảo sát địa hình
- Báo cáo khảo sát địa chất
- Báo cáo tính toán thủy văn
- Báo cáo kết quả kiểm tra bê tông
- Các thành phần khác (nếu có)

Phần II
DỰ TOÁN KINH PHÍ

I. CƠ SỞ LẬP DỰ TOÁN

- Các cơ sở pháp lý về định mức, đơn giá

- Phương pháp lập dự toán

II. BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Chi phí khảo sát				
2	…				
3	…				
…	…				
	Tổng cộng				

III. BẢNG CHI TIẾT DỰ TOÁN

[Chi tiết dự toán theo từng công việc]

Phần III
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

[Kết luận và kiến nghị về việc thực hiện kiểm định an toàn đập].

Phụ lục IV
BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY LỢI
(Kèm theo Nghị định số 402/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Chính phủ)

[TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN] **[TÊN ĐƠN VỊ BÁO CÁO]**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /BC- [ký hiệu đơn vị]	*..., ngày... tháng... năm...*

BÁO CÁO
KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY LỢI
Tên công trình: [tên hồ chứa]

Kính gửi: [Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt]

Thực hiện Nghị định số [số/năm/NĐ-CP] ngày [ngày/tháng/năm] của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước, [tên đơn vị báo cáo] báo cáo kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi [tên hồ chứa nước] như sau:

Phần I
THÔNG TIN CHUNG

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

- Tên nhiệm vụ: Kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi [tên hồ chứa]
- Chủ đầu tư: …
- Đơn vị quản lý, vận hành: …
- Đơn vị tư vấn kiểm định: …
- Đơn vị tư vấn thẩm tra (nếu có): …
- Thời gian thực hiện: …

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ CƠ SỞ THỰC HIỆN

1. Căn cứ pháp lý:

- Luật … số [số/năm] ngày [ngày/tháng/năm];
- Nghị định số [số/năm/NĐ-CP] ngày [ngày/tháng/năm] của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy lợi;
- Thông tư … (nếu có)

2. Quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng:

- Quy chuẩn: …

- Tiêu chuẩn: …

3. Các văn bản pháp lý khác (nếu có)

III. THÔNG TIN CÔNG TRÌNH

1. Vị trí và nhiệm vụ công trình: [Mô tả chi tiết]

2. Cấp công trình: …

3. Thông số kỹ thuật chính: …

4. Hiện trạng công trình: …

Phần II
NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH

I. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thu thập tài liệu: [Mô tả tài liệu thu thập được]

2. Khảo sát hiện trường:

- Khảo sát địa hình: [Tóm tắt kết quả]

- Khảo sát địa chất: [Tóm tắt kết quả]

- Khảo sát, thăm dò ẩn họa, khuyết tật: [Tóm tắt kết quả]

- Kiểm tra chất lượng bê tông: [Tóm tắt kết quả]

- Đánh giá bồi lắng lòng hồ: [Tóm tắt kết quả]

II. KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH

1. Đánh giá chất lượng đập qua công tác kiểm tra

- Đập chính: [Mô tả tình trạng, đánh giá mức độ an toàn]

- Đập phụ (nếu có): [Mô tả tình trạng, đánh giá mức độ an toàn]

- Tràn xả lũ: [Mô tả tình trạng, đánh giá mức độ an toàn]

- Cống lấy nước: [Mô tả tình trạng, đánh giá mức độ an toàn]

- Các công trình khác: [Mô tả tình trạng, đánh giá mức độ an toàn]

- Tổng hợp đánh giá: [Xếp loại A, B, C, D theo TCVN hiện hành]

2. Đánh giá an toàn chống lũ

- Tính toán thủy văn, thủy lực: [Kết quả tính toán]

- Đánh giá khả năng chống lũ: [Đánh giá theo 3 trường hợp: lũ ≥ P0,1%, lũ kiểm tra P0,02%, lũ PMF]

- Tổng hợp đánh giá: [Xếp loại A, B, C, D theo TCVN hiện hành]

3. Đánh giá an toàn thấm

- Đập chính: [Kết quả tính toán, đánh giá]
- Đập phụ: [Kết quả tính toán, đánh giá]
- Tràn xả lũ: [Kết quả tính toán, đánh giá]
- Cống lấy nước: [Kết quả tính toán, đánh giá]
- Tổng hợp đánh giá: [Xếp loại A, B, C, D theo TCVN hiện hành]

4. Đánh giá an toàn kết cấu

- Đập chính: [Kết quả tính toán ổn định, đánh giá]
- Đập phụ: [Kết quả tính toán ổn định, đánh giá]
- Tràn xả lũ: [Kết quả tính toán ổn định, đánh giá]
- Cống lấy nước: [Kết quả tính toán ổn định, đánh giá]
- Đánh giá ảnh hưởng bồi lắng: [Kết quả đánh giá]
- Tổng hợp đánh giá: [Xếp loại A, B, C, D theo TCVN]

5. Đánh giá công tác quản lý, vận hành

- Công tác vận hành: [Đánh giá]
- Công tác kiểm tra: [Đánh giá]
- Công tác duy tu bảo dưỡng: [Đánh giá]
- Công tác quan trắc: [Đánh giá]
- Công tác đảm bảo an toàn đập và vùng hạ du: [Đánh giá]
- Tổng hợp đánh giá: [Xếp loại Đạt/Không đạt theo TCVN hiện hành]

III. ĐÁNH GIÁ TỔNG HỢP AN TOÀN ĐẬP

1. Bảng tổng hợp kết quả kiểm định

STT	Nội dung	Đánh giá theo TCVN [1]	Ghi chú
A	**Kết quả đánh giá chất lượng đập qua công tác kiểm tra**		
1	Đập chính	A/B/C/D	
2	Đập phụ	A/B/C/D	
3	Tràn xả lũ	A/B/C/D	
4	Cống lấy nước	A/B/C/D	
B	**Kết quả kiểm định an toàn chống lũ**		
1	Khi có lũ với P ≥ 0,1%	A/B/C/D	

[1] Ví dụ như TCVN 11699 : 2023

STT	Nội dung	Đánh giá theo TCVN (1)	Ghi chú
2	Khi có lũ kiểm tra P = 0,02%	A/B/C/D	
3	Khi có lũ PMF	A/B/C/D	
C	**Kết quả kiểm định an toàn thấm**		
1	Đập chính	A/B/C/D	
2	Đập phụ	A/B/C/D	
3	Tràn xả lũ	A/B/C/D	
4	Cống lấy nước	A/B/C/D	
D	**Kết quả kiểm định an toàn kết cấu**		
1	Đập chính	A/B/C/D	
2	Đập phụ	A/B/C/D	
3	Tràn xả lũ	A/B/C/D	
4	Cống lấy nước	A/B/C/D	
E	**Kết quả đánh giá công tác quản lý vận hành**	Đạt/Không đạt	

2. Kết luận an toàn đập

Dựa trên các kết quả kiểm định nêu trên và áp dụng TCVN hiện hành, đập, hồ chứa nước [tên hồ chứa] được đánh giá có mức độ an toàn:

☐ Loại 1: Đập an toàn, được phép vận hành bình thường.

☐ Loại 2: Đập cơ bản an toàn, được phép vận hành nhưng phải tăng cường giám sát.

☐ Loại 3: Đập không đảm bảo an toàn, cần có biện pháp sửa chữa, gia cố.

☐ Loại 4: Đập mất an toàn nghiêm trọng, cần sửa chữa, gia cố ngay hoặc hạ thấp mực nước hồ.

Phần III
KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP

I. KIẾN NGHỊ

1. Về đảm bảo an toàn công trình: [Kiến nghị cụ thể]

2. Về công tác quản lý vận hành: [Kiến nghị cụ thể]

II. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP

1. Giải pháp công trình:

- Đập chính: [Đề xuất giải pháp]

- Đập phụ: [Đề xuất giải pháp]

- Tràn xả lũ: [Đề xuất giải pháp]
- Cống lấy nước: [Đề xuất giải pháp]

2. Giải pháp phi công trình: [Đề xuất giải pháp]

III. ƯU TIÊN THỰC HIỆN

[Đề xuất thứ tự ưu tiên thực hiện các giải pháp]

PHỤ LỤC

- Phụ lục tính toán
- Bản vẽ mặt cắt, bình đồ
- Ảnh chụp hiện trạng
- Biên bản kiểm tra hiện trường
- Các phụ lục khác (nếu có)

Phụ lục V

PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY LỢI

(Kèm theo Nghị định số 402/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Chính phủ)

1. Khái quát chung

- Tên dự án/công trình thủy lợi:

- Cấp công trình:

- Loại công trình (đặc biệt, liên tỉnh, 01 tỉnh...):

- Quy mô, nhiệm vụ công trình, các thông số kỹ thuật chính:

- Địa điểm xây dựng (xã, tỉnh/thành phố):

- Thời điểm xây dựng, thời điểm đưa công trình vào khai thác:

2. Tổ chức khai thác đập, hồ chứa

- Tên tổ chức:

- Địa chỉ, số điện thoại, số fax, email, website:

3. Khái quát về địa hình, khí tượng thủy văn, thảm thực vật, thiên tai khu vực hồ chứa và trên lưu vực

- Về địa hình

- Đặc điểm địa hình, khí tượng thuỷ văn (lượng mưa, mùa mưa, lưu lượng lũ lớn nhất...)

- Đặc điểm thảm phủ thực vật lòng hồ và lưu vực

- Các loại hình thiên tai có thể xảy ra trong lưu vực hồ chứa

4. Đặc điểm vùng hạ du đập, hồ chứa

- Về địa hình

- Về dân cư (số lượng, phân bố, khả năng tiếp cận tín hiệu cảnh báo)

- Những đối tượng bị ảnh hưởng, mức độ ảnh hưởng

5. Phạm vi ngập lụt vùng hạ du theo các tình huống xả lũ, vỡ đập tại Bản đồ ngập lụt vùng hạ du được phê duyệt, hoặc trên Sơ đồ mặt bằng đập, hồ chứa thủy lợi và vùng hạ du đập (trong trường hợp chưa có bản đồ ngập lụt hạ du được cấp có thẩm quyền phê duyệt).

6. Các tình huống xả lũ khẩn cấp, tình huống vỡ đập dự kiến và kế hoạch, biện pháp ứng phó để bảo đảm an toàn cho công trình đầu mối và vùng hạ du đập.

7. Thống kê các đối tượng bị ảnh hưởng, mức độ ảnh hưởng theo các kịch bản.

8. Chế độ, phương thức thông tin, cảnh báo, báo động đến các cơ quan chức năng và người dân khu vực bị ảnh hưởng.

9. Trách nhiệm của chủ sở hữu, chủ quản lý, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa thủy lợi; các cơ quan chức năng của địa phương và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

10. Phương án huy động vật tư, phương tiện, nhân lực khi xảy ra tình huống khẩn cấp.

11. Danh bạ điện thoại và các hình thức liên lạc khác giữa Chủ sở hữu, chủ quản lý, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa thủy lợi, chính quyền và các cơ quan chức năng của địa phương; các cơ quan khác có liên quan đến vận hành an toàn đập, hồ chứa.

Các tài liệu sử dụng để lập phương án

- Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật;

- Các tài liệu khác liên quan.